

Số: 82/2018/QĐST-HNGĐ

Tân Phú Đông, ngày 07 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 75/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp Lý Qu, xã Phú Đ, huyện A, tỉnh B

- Bị đơn: Anh Mai Văn T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp Lý Qu, xã Phú Đ, huyện A, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 59 và Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng P và anh Mai Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh T được trực tiếp trông nom, chăm sóc và giáo dục cháu Mai Thị Hồng Nh, sinh ngày 12/3/2003 và cháu Mai Trung H, sinh ngày 30/9/2004. Chị P được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc và giáo dục cháu Mai Trọng Nh, sinh ngày 12/10/2007.

Chị P và anh T không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị P và anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở..

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

+ Chị P tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 48814 ngày 26/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A nên hoàn lại cho chị P số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

+ Chị P không phải có nghĩa vụ nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. A;
- UBND xã Z;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Ngọc H.